

Số: 91/NQ-HĐKĐCLV

Nghệ An, ngày 19 tháng 3 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục
Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Khoa học máy tính
của Trường Đại học Sài Gòn

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-KĐCLGDĐHV ngày 26/6/2019 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh về việc thành lập Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh, nhiệm kỳ 2018-2023;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-KĐCLGDĐHV ngày 27/9/2018 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Khoa học máy tính của Trường Đại học Sài Gòn, Báo cáo Đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài, kết quả thẩm định của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua Dự thảo Nghị quyết tại phiên họp ngày 19/3/2022 của Hội đồng,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Khoa học máy tính của Trường Đại học Sài Gòn của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát chính thức; đã tiến hành đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch đúng quy trình quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Kết luận về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo như sau: số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4,0 điểm trở lên là 42 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 84%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu”. (chi tiết trong Phụ lục I).

Nhà trường đã đồng ý với kết quả đánh giá của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài.

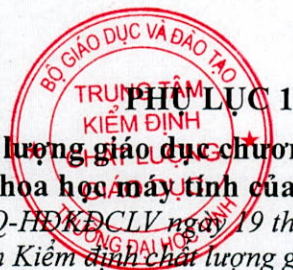
2. Kiến nghị Trường Đại học Sài Gòn thực hiện 11 nhóm giải pháp cải tiến chất lượng giáo dục (chi tiết trong *Phụ lục 2*).

3. Căn cứ Điều 23 của Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp quy định về điều kiện công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo, Hội đồng công nhận và đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh cấp Giấy chứng nhận Kiểm định chất lượng giáo dục cho Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Khoa học máy tính của Trường Đại học Sài Gòn theo quy định hiện hành.

**TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH**



Trần Đình Quang



PHỤ LỤC 1

Kết quả đánh giá chất lượng giáo dục chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành Khoa học máy tính của Trường Đại học Sài Gòn

(Kèm theo Nghị quyết số 91/NQ-HĐKĐCLV ngày 19 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Trường Đại học Vinh)

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn			Tiêu chuẩn, tiêu chí	Đánh giá tiêu chí	Tổng hợp theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)			Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1		3,67	2	66,67	Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100
Tiêu chí 1.1	4				Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 1.2	3				Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 1.3	4				Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chuẩn 2		3,67	2	66,67	Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 2.1	4				Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chí 2.2	3				Tiêu chuẩn 8		4,00	5	100
Tiêu chí 2.3	4				Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chuẩn 3		4,00	3	100	Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 3.1	4				Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 3.2	4				Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 3.3	4				Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100	Tiêu chuẩn 9		4,00	4	80
Tiêu chí 4.1	4				Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 4.2	4				Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 4.3	4				Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80,0	Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 5.1	4				Tiêu chí 9.5	5			
Tiêu chí 5.2	4				Tiêu chuẩn 10		3,67	4	66,67
Tiêu chí 5.3	3				Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 5.4	4				Tiêu chí 10.2	3			
Tiêu chí 5.5	4	Tiêu chí 10.3	4						
Tiêu chuẩn 6		4,14	6	85,71	Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 6.1	5				Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 6.2	3				Tiêu chí 10.6	3			
Tiêu chí 6.3	4				Tiêu chuẩn 11		3,80	4	80,0
Tiêu chí 6.4	4				Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 6.5	4				Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 6.6	4				Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 6.7	5				Tiêu chí 11.4	3			
					Tiêu chí 11.5	4			
Mức trung bình					Số tiêu chí đạt		Tỷ lệ số tiêu chí đạt (%)		
3,90					42		84		

TRUNG TÂM KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC



PHỤ LỤC 2

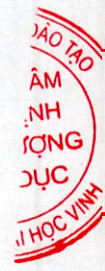
**Các kiến nghị cải tiến chất lượng giáo dục đối với chương trình đào tạo
trình độ thạc sĩ chuyên ngành Khoa học máy tính của Trường Đại học Sài Gòn**
(Kèm theo Nghị quyết số 91/NQ-HĐKĐCLT, ngày 19 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng Kiểm định
chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh)

Chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ chuyên ngành ngành Khoa học máy tính (sau đây gọi tắt là CTĐT) của Trường Đại học Sài Gòn giai đoạn 2016-2021 đã được Nhà trường tự đánh giá và được Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đánh giá chất lượng. Kết quả đánh giá cho thấy, CTĐT có những điểm mạnh đáng ghi nhận như sau: Mục tiêu của CTĐT được xác định rõ ràng, cơ bản phù hợp với Sứ mạng và Tầm nhìn của Nhà trường, được thể hiện cụ thể thông qua chuẩn đầu ra; chuẩn đầu ra được thiết kế phù hợp với yêu cầu của Khung trình độ Quốc gia; nội dung CTĐT được thiết kế cơ bản phù hợp với CTĐT định hướng ứng dụng với cấu trúc phân bổ hợp lý; chương trình dạy học, đề cương chi tiết các học phần được rà soát, điều chỉnh định kỳ; các hoạt động dạy và học, các hình thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học phù hợp với mục tiêu đào tạo, hướng đến đạt được chuẩn đầu ra; năng lực và kết quả thực thi nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, giảng viên, nhân viên được quản lý và đánh giá theo quy trình với các tiêu chí tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển rõ ràng, cụ thể; chính sách và tiêu chí tuyển chọn người học được xác định rõ ràng, được công bố công khai; người học được đảm bảo các điều kiện cơ bản cho học tập, nghiên cứu; hoạt động nghiên cứu khoa học của người học được quan tâm; dữ liệu về người học của chuyên ngành trong mỗi năm học, khóa học được thiết lập, giám sát; hệ thống thu thập thông tin phản hồi từ các bên liên quan để cải tiến chất lượng CTĐT bước đầu được thiết lập và triển khai thực hiện; kết quả khảo sát được phân tích, xử lý và sử dụng trong cải tiến chất lượng.

Tuy nhiên, CTĐT vẫn còn những điểm tồn tại cần khắc phục và những lĩnh vực cần cải tiến chất lượng cụ thể theo 11 nhóm giải pháp dưới đây:

(i) Mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT cần được rà soát, điều chỉnh phù hợp với Luật Giáo dục đại học, đáp ứng đầy đủ yêu cầu của Khung trình độ Quốc gia; trong quá trình điều chỉnh, cần tăng cường tham khảo các CTĐT tiên tiến trong và ngoài nước ngoài, huy động sự tham gia đầy đủ và hiệu quả của các bên liên quan;

(ii) Cần xây dựng bảng ma trận chuẩn đầu ra học phần thể hiện được sự đáp ứng của mỗi học phần đối với chuẩn đầu ra của CTĐT; cần rà soát, hoàn thiện hệ thống đề cương chi tiết các học phần trong CTĐT, lưu ý cập nhật các vấn đề mới về xu thế phát triển trong kỷ nguyên số; cần xác định phương pháp dạy học, hình thức/phương pháp đánh giá cụ thể trong mỗi học phần; cần đa dạng hóa các hình thức phổ biến, công khai



Bản mô tả CTĐT và hệ thống đề cương chi tiết của các học phần tới các bên liên quan để dễ dàng nắm bắt, sử dụng;

(iii) Cần định kỳ tổ sinh hoạt chuyên môn để đánh giá sự phù hợp của các phương pháp giảng dạy, học tập và các phương pháp kiểm tra/đánh giá để định lượng, đo lường chính xác mức độ phù hợp của các phương pháp với việc đạt được chuẩn đầu ra; cần điều chỉnh, bổ sung phạm vi hoạt động dạy và học của các học phần chuyên ngành phù hợp hơn theo định hướng ứng dụng; cần tăng cường, nâng cao hiệu quả hợp tác với các cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu có đào tạo chuyên ngành Khoa học máy tính để trao đổi kinh nghiệm khi thực hiện/hiệu chỉnh chương trình dạy học;

(iv) Triết lý giáo dục của Nhà trường cần được được chuyển tải phù hợp vào nội dung chương trình, các hoạt động dạy và học, kiểm tra/đánh giá của CTĐT; cần tăng cường tổ chức các hội thảo khoa học, các sinh hoạt chuyên môn về đổi mới và ứng dụng công nghệ dạy học, về thiết kế các hoạt động dạy-học phù hợp, hướng tới đạt được chuẩn đầu ra; các phương pháp dạy học, kiểm tra/đánh giá cần hướng tới phát triển các kỹ năng, phẩm chất cần thiết cho học viên như: năng lực sáng tạo, năng lực nghiên cứu khoa học, kỹ năng tìm kiếm, lựa chọn, đánh giá, sử dụng thông tin,... đáp ứng yêu cầu xã hội trong cách mạng công nghiệp 4.0; cần đánh giá hiệu quả để cải tiến các chính sách hỗ trợ, khuyến khích học viên tham gia nghiên cứu khoa học;

(v) Cần tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên trong thiết kế, thực hiện các phương pháp/hình thức kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học phù hợp, đảm bảo đánh giá được mức độ đạt được chuẩn đầu ra; cần xây dựng bảng ma trận thể hiện sự liên kết giữa các hình thức kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra của học phần; cần định kỳ phân tích kết quả học tập của người học để làm cơ sở nâng cao chất lượng công tác thi, kiểm tra/đánh giá, bảo đảm đánh giá được mức độ đạt được các chuẩn đầu ra; cần tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức thực hiện và giám sát công tác kiểm tra, đánh giá ;

(vi) Cần rà soát Chiến lược của Nhà trường về công tác cán bộ, sớm có kế hoạch và giải pháp để phát triển đội ngũ giảng viên đáp ứng tốt yêu cầu của CTĐT; cần ban hành quy định cụ thể về quy trình, tiêu chuẩn, tiêu chí đánh giá năng lực công tác của đội ngũ giảng viên, có chú ý đến năng lực và kết quả nghiên cứu và công bố khoa học, năng lực ứng dụng ngoại ngữ, tin học trong giảng dạy, nghiên cứu, năng lực tiếp cận và giải quyết các vấn đề thực tiễn, năng lực hợp tác...; cần gia tăng đầu tư cho nghiên cứu khoa học, cho năng lực nghiên cứu của cán bộ giảng viên; cần xây dựng cơ sở dữ liệu cán bộ và định kỳ phân tích, đánh giá đầy đủ, có chú ý đến đội ngũ giảng viên ngoài Trường tham gia đào tạo, hướng dẫn khoa học, đánh giá luận văn tốt nghiệp;

(vii) Cần rà soát, điều chỉnh hệ thống văn bản quy định về tuyển dụng cán bộ, viên chức, đảm bảo tuyển đủ được số lượng, đúng về chất lượng, đáp ứng yêu cầu công việc;

cần rà soát, điều chỉnh đề án vị trí việc làm để có kế hoạch tổng thể dự báo về số lượng, trình độ chuyên môn, trình độ tin học, ngoại ngữ, các kiến thức thức, kỹ năng bổ trợ khác cho việc xây dựng, phát triển đội ngũ nhân viên hỗ trợ thực hiện CTĐT; cần hoàn thiện hệ thống văn bản quy định về việc theo dõi, giám sát, đánh giá hiệu quả công việc của đội ngũ nhân viên; cần khảo sát nhu cầu để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ nhân viên;

(viii) Cần xây dựng chính sách đặc thù để tuyển thẳng hay thu hút nhiều hơn đối với sinh viên vừa tốt nghiệp của Nhà trường, cân nhắc, bổ sung đối tượng lưu học sinh người nước ngoài bằng hình thức tuyển sinh phù hợp; cần rà soát các hoạt động, mục tiêu của hệ thống giám sát, hỗ trợ người học để đảm bảo sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả; cần nhanh chóng ứng dụng công nghệ thông tin trong việc theo dõi, quản lý, giám sát kết quả học tập, nghiên cứu và sự tiến bộ của người học; cần sử dụng hiệu quả các ý kiến phản hồi của các bên liên quan để cải tiến, nâng cao chất lượng các hoạt động hỗ trợ người học;

(ix) Cần có kế hoạch cải tiến hệ thống phòng làm việc, phòng chức năng theo quy định tại Thông tư số 03/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo; cần đảm bảo đáp ứng đầy đủ yêu cầu của CTĐT về tài liệu học tập, hệ thống phòng máy tính cùng các trang thiết bị, phần mềm chuyên ngành đáp ứng yêu cầu đào tạo, định hướng nghiên cứu của ngành tiếp cận yêu cầu của xã hội 4.0; cần tăng cường đầu tư cải tiến, chuẩn hoá thư viện, chú trọng xây dựng thư viện điện tử, mở rộng kết nối kết nối với các cơ sở giáo dục khác trong và ngoài nước; cần đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác quản lý, dạy và học trực tuyến;

(x) Cần tăng cường khảo sát đầy đủ, đồng bộ ý kiến của các bên liên quan trong quá trình rà soát, điều chỉnh CTĐT; cần cải tiến công tác kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học để đảm bảo tương thích, phù hợp để hướng tới đạt được chuẩn đầu ra; cần có chính sách, đầu tư kinh phí, có biện pháp tích cực để tăng cường hoạt động khoa học công nghệ trong cán bộ, giảng viên và học viên, chú ý đến quy định/hướng dẫn về việc sử dụng kết quả nghiên cứu khoa học để chuyển tải thành nội dung giảng dạy-học tập; cần hoàn thiện hệ thống thu thập ý kiến của các bên liên quan đối với CTĐT, sử dụng hiệu quả kết quả khảo sát để xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp;

(xi) Cần phân tích đầy đủ và đối sánh với các cơ sở giáo dục đại học khác trong và ngoài nước về tỷ lệ tốt nghiệp trước thời hạn, tỷ lệ học viên thăng tiến, tỷ lệ học viên tiếp tục thực hiện hoạt động nghiên cứu, chuyển giao tri thức sau khi tốt nghiệp; cần có quy định riêng cho hoạt động nghiên cứu khoa học của học viên và có các chính sách khuyến khích, thúc đẩy học viên tích cực, chủ động gia tăng nghiên cứu, chuyển giao tri thức, phục vụ xã hội.

* * *

Trên đây là những nhóm giải pháp tổng hợp, Nhà trường cần nghiên cứu kỹ Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng kế hoạch và những giải pháp cụ thể cho việc thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục của Nhà trường.

Sau nửa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, vào thời điểm 2,5 năm sau khi được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục (tháng 09/2024), Nhà trường cần có báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng giáo dục gửi Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục-Trường Đại học Vinh.
